

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 21 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VINH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công S

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đức Hạnh

Bà Nguyễn Thị T Hà.

-Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Duẩn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà:
Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn G, sinh ngày 17/10/1993 (tên gọi khác: Tuấn); nơi sinh và cư trú: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S, sinh năm 1963 và bà Dương Thị A, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 97/QĐ- XPHC ngày 05/9/2012 Công an huyện Tam Dương xử phạt 2.000.000đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” đến nay chưa chấp hành nộp phạt;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 03/10/2018 đến nay (có mặt).

2. Dương Quang P, sinh ngày 01/01/1991; nơi sinh và cư trú: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Quang K, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1990 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2013;

Tiền án: Có 01 tiền án: Tại bản án số 09/2016/HSST ngày 11/3/2016 Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự;

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 26/QĐ- XPHC ngày 08/8/2016 Công an huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến nay chưa chấp hành nộp phạt;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 07/01/2019 đến nay (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Phố H, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Văn S, sinh năm 1963 và bà Dương Thị A, sinh năm 1966 (có mặt bà A vắng mặt ông S).

Cùng cư trú: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong việc tranh giành nhân viên phục vụ quán hát Karaoke tại địa bàn huyện Y nên giữa Lê Văn G và anh Nguyễn Văn H xảy ra chửi bới đe dọa nhau trên điện thoại. Để giải quyết mâu thuẫn anh H nhờ anh Đặng Thành E, trú tại xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc hiện đang sinh sống tại thôn V, thị trấn Y đứng ra giàn xếp. Khoảng 22 giờ ngày 17/7/2018, anh H cùng anh E đến quán hát Karaoke XXX do anh Dương Văn T ở thôn V, thị trấn Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc làm chủ nhờ anh T đứng ra giải quyết mâu thuẫn giữa H với G. Tới nơi anh E lên tầng 2 gặp và nói chuyện với anh T còn H ngồi ở ghế Sôpha tại phòng khách tầng 1. Thấy vậy anh Lâm Văn B là người phục vụ tại quán hát rót nước vào một cốc thủy tinh đem đến mời anh H uống nước. Lúc này G đi qua quán hát và nhìn thấy anh H đang ngồi trong đó nên về phòng trọ ở thị trấn Yên Lạc, về tới nơi thấy Dương Quang P và anh Nguyễn Văn S đang ở đó nên G rủ anh P đến quán hát để đánh anh H. P đồng ý, G điều khiển xe mô tô chở P đến quán hát, còn S đi xe máy theo sau. Tới nơi G và P đến vị trí anh H ngồi. P dùng tay tát một cái trúng mặt anh H, anh H dùng tay đẩy P ra. Khi anh H ngẩng mặt lên thì G dùng tay phải cầm chiếc cốc thủy tinh đang đựng nước đập trúng vào vùng mũi làm anh H bị thương chảy máu. Thấy các đối tượng đánh anh H và cũng quen biết từ trước nên S chạy vào lấy giấy ăn lau máu cho anh H. P yêu cầu anh H ra sân để nói chuyện nhưng anh H không ra. P cầm một đồ vật giống khẩu súng ngắn dí vào người anh H nói “Đi ra ngoài không tao bắn”. Anh H hoảng sợ đứng dậy cùng P và G đi ra ngoài cửa quán. Lúc này anh E và một số người từ trên tầng 2 xuống can ngăn nên G và P không đánh anh H nữa và cùng nhau lên xe về. Anh H được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt điều trị đến ngày 23/7/2018 ra viện.

Nhận được đơn đề nghị của anh H, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng là chiếc cốc thủy tinh màu trắng có quai kích thước (12 x 8,2 x 06) cm là hung khí bị cáo G dùng gây thương tích cho anh H và trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích cho anh Nguyễn Văn H.

Đối với vật có hình dạng giống như khẩu súng P khai P dùng chiếc mũ lưỡi trai bằng vải quấn vào chiếc gang tay rồi dí vào lưng anh H đe dọa. Cơ quan điều tra xác minh nhưng không đủ cơ sở khẳng định là khẩu súng và không thu hồi được vật chứng.

Tại kết luận giám định số: 337/TgT ngày 21/8/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “ 1. Dấu hiệu chính qua giám định.

Vỡ xương chính mũi sau điều trị đã ổn định (không ảnh hưởng thẩm mỹ, không ảnh hưởng đến chức năng thở và ngửi), xếp 09%.

Sẹo vết thương phần mềm, kích thước nhỏ ở cánh mũi bên phải (không ảnh hưởng thẩm mỹ), xếp 01%.

Sẹo vết thương phần mềm chính sống mũi, kích thước nhỏ (không ảnh hưởng thẩm mỹ), xếp 01%.

Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do vật tày gây nên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là:

Căn cứ thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12 tháng 6 năm 2014 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y - Pháp y tâm thần tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 11% (Mười một phần trăm), theo nguyên tắc cộng lùi”.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh tiền viện phí là 23.000.000đồng. Ông Lê Văn S, bà Dương Thị A là bố, mẹ bị cáo G đã tự nguyện bồi thường cho anh H: 11.500.000 đồng. Nhận tiền anh H không yêu cầu bị cáo G bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo G.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 19/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Lê Văn G và Dương Quang P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo G từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo P từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 05 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy chiếc cốc thủy tinh. Về dân đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự công nhận sự tự nguyện bị cáo P bồi thường tiếp cho anh Nguyễn Văn H: 11.500.000đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/7/2018, tại quán hát Karaoke XXX ở khu 3 thôn Đ, thị trấn Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, các bị cáo Lê Văn G, Dương Quang P đã cùng nhau dùng tay, cốc thủy tinh đánh vào mặt làm anh Nguyễn Văn H bị thương tích tổn thương cơ thể 11% sức khỏe.

Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, kết luận giám định về thương tích của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Lê Văn G, Dương Quang P phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...đ, gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này.

a,... Dùng hung khí nguy hiểm”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Hành vi của các bị cáo xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét vai trò và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo đều là người phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, nhận thức rõ việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật, vẫn cố tình thực hiện. Chỉ vì mâu thuẫn giữa bị cáo G với anh H. Khi G nhìn thấy anh H đang ở quán hát đã về phòng trọ rủ P đi đánh anh H. Gặp anh H, P tát anh H, G cầm cốc thủy tinh có quai đánh vào mặt anh H, sau đó P cầm đồ vật giống khẩu súng ngắn dí vào người anh H yêu cầu anh H đi ra sân để nói chuyện. Được mọi người can ngăn các bị cáo không đánh anh H nữa. Trong vụ án này G là người khởi xướng rủ P đi đánh anh H, là người trực tiếp dùng cốc thủy tinh đánh gây thương tích cho anh H nên G phải chịu trách nhiệm chính. Lễ ra phải phạt các bị cáo mức án cao, song xét thấy ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải, đó là những tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo G có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là tự nguyện bồi thường và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo P phải chịu tình tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, bị cáo G đã bị xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng; bị cáo P có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy do vậy Hội đồng xét xử chỉ xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo, có như vậy mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh H yêu cầu các bị cáo bồi thường cho anh tổng số tiền 23.000.000 đồng là chi phí thuốc men tại bệnh viện, ngoài ra không yêu cầu gì thêm. Xét yêu cầu của anh H, Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu của anh là phù hợp, ông Lê Văn S, bà Dương Thị A là bố, mẹ bị cáo G đã tự nguyện bồi thường cho anh H 11.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo P tự nguyện bồi thường tiếp số tiền còn lại theo yêu cầu của anh H. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo P bồi thường tiếp cho anh H 11.500.000 đồng, xác nhận bị cáo G đã bồi thường xong cho anh H.

[3] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc cốc thủy tinh màu trắng có quai kích thước (12 x 8,2 x 6) cm là hung khí bị cáo G dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với anh Nguyễn Văn S có mặt tại phòng trọ của G, biết việc G rủ P đi đánh nhau, chứng kiến việc các đối tượng gây thương tích cho anh H nhưng không tham gia đánh anh H, không hô hào, kích động gì các bị cáo đánh gây thương tích anh H. Cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố là đúng pháp luật.

Đối với hành vi của bị cáo P dùng đồ vật như khẩu súng dí vào người anh H, quá trình điều tra không đủ cơ sở xác định P có sử dụng súng hay không nên không có cơ sở khởi tố, truy tố P về hành vi khác.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Văn G, Dương Quang P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Án phí dân sự trong vụ án hình sự bị cáo P phải chịu 575.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn G (tên gọi khác: Tuấn); Dương Quang P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn G.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn G (tên gọi khác: Tuấn) 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 03/10/2018.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Dương Quang P .

Xử phạt: Bị cáo Dương Quang P 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 07/01/2019.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều, 584, 585, 590, khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận sự tự nguyện bị cáo Dương Quang P bồi thường cho anh Nguyễn Văn H tiền chi phí cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe số tiền 11.500.000 đồng (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cốc thủy tinh màu trắng có quai kích thước (12 x 8,2 x 6)cm (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 02 năm 2019 giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án

phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lê Văn G, Dương Quang P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Án phí dân sự trong vụ án hình sự bị cáo Dương Quang P phải chịu 575.000đồng (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;Trại tạm giam;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo; bị hại, Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh